

UBND TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ
VẬN TẢI BIỂN VŨNG TÀU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 118 /VTS-KD
V/v Niêm yết giá dịch vụ lai dắt
tại cảng biển

Bà Rịa - Vũng tàu, ngày 15 tháng 02 năm 2024

Kính gửi: Quý khách hàng, chủ tàu, đại lý, doanh nghiệp cảng.

Thực hiện Nghị định số 146/2016/NĐ-CP ngày 02/11/2016 của Chính phủ về Quy định niêm yết giá, phụ thu ngoài giá dịch vụ vận chuyển hàng hóa container bằng đường biển, giá dịch vụ tại cảng biển Việt Nam.

Công ty Cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng tàu đăng ký thông tin và thực hiện niêm yết giá dịch vụ lai dắt tại cảng biển Bà Rịa – Vũng Tàu như sau (*đính kèm Biểu giá dịch vụ lai dắt tại cảng biển Bà Rịa – Vũng Tàu*):

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu.
- Địa chỉ giao dịch: số 01 Thống Nhất, P1, TP.Vũng Tàu, tỉnh BRVT
- Số điện thoại liên lạc: 0254.3852185 Số fax: 0254.3858919
- Địa chỉ trang thông tin điện tử của đơn vị: www.vungtauship.com
- Địa chỉ email: vts@vungtauship.com

Mức giá niêm yết thực hiện từ ngày 15 tháng 02 năm 2024.

Công ty Cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của mức giá mà chúng tôi đã niêm yết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (để b/c);
- Ban TGD;
- Lưu: VT, TC-KT, KD

**KT.TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Trần Kim Vĩnh Thọ

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 15 tháng 02 năm 2024

BIỂU GIÁ DỊCH VỤ LAI DẮT TẠI CẢNG BIỂN BÀ RỊA – VŨNG TÀU

(Ban hành kèm theo Quyết định số 118/QĐ-VTS ngày 15 tháng 02 năm 2024 của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu)

Mức giá niêm yết dịch vụ lai dắt đối với tàu hoạt động vận tải nội địa và quốc tế tại cảng biển Bà Rịa – Vũng Tàu:

Stt	Tên hàng hóa, dịch vụ	Qui cách, chất lượng	Đơn vị tính	Đơn giá dịch vụ lai dắt
1	Dịch vụ lai dắt đối với tàu hoạt động vận tải nội địa	Tàu lai dắt từ 500 HP đến dưới 800 HP	VNĐ/Giờ	4.200.000
		Tàu lai dắt từ 800 HP đến dưới 1.300 HP	VNĐ/Giờ	7.900.000
		Tàu lai dắt từ 1.300 HP đến dưới 1.800 HP	VNĐ/Giờ	9.800.000
		Tàu lai dắt từ 1.800 HP đến dưới 2.200 HP	VNĐ/Giờ	12.200.000
		Tàu lai dắt từ 2.200 HP đến dưới 3.000 HP	VNĐ/Giờ	14.300.000
		Tàu lai dắt từ 3.000 HP đến dưới 4.000 HP	VNĐ/Giờ	15.500.000
		Tàu lai dắt từ 4.000 HP đến dưới 5.000 HP	VNĐ/Giờ	19.400.000
		Tàu lai dắt từ 5.000 HP trở lên	VNĐ/Giờ	29.400.000
2	Dịch vụ lai dắt đối với tàu hoạt động vận tải quốc tế	Tàu lai dắt từ 500 HP đến dưới 800 HP	USD/Giờ	290
		Tàu lai dắt từ 800 HP đến dưới 1.300 HP	USD/Giờ	470
		Tàu lai dắt từ 1.300 HP đến dưới 1.800 HP	USD/Giờ	635
		Tàu lai dắt từ 1.800 HP đến dưới 2.200 HP	USD/Giờ	835
		Tàu lai dắt từ 2.200 HP đến dưới 3.000 HP	USD/Giờ	945
		Tàu lai dắt từ 3.000 HP đến dưới 4.000 HP	USD/Giờ	1.170
		Tàu lai dắt từ 4.000 HP đến dưới 5.000 HP	USD/Giờ	1.600
		Tàu lai dắt từ 5.000 HP trở lên	USD/Giờ	2.350

Ghi chú:

- Giá trên áp dụng cho 01 lượt lai dắt có thời gian 01 giờ, nếu thời gian trên 01 giờ thì tính theo Thông tư số 39/2023/TT-BGTVT ngày 25/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Biểu khung giá dịch vụ hoa tiêu, dịch vụ sử dụng

cầu, bến, phao neo, dịch vụ bốc dỡ Container và dịch vụ lai dắt tại cảng biển Việt Nam.

- Giá trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng 8%. Khi có sự điều chỉnh thuế giá trị gia tăng theo quy định của Nhà nước, Công ty sẽ gửi công văn điều chỉnh giá.
- Tỷ giá USD là tỷ giá mua vào chuyển khoản VNĐ/USD của ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam tại ngày xuất hóa đơn, tại ngày tàu rời cảng biển, hoặc tỷ giá cố định được thể hiện trên hợp đồng, báo giá cho mỗi khách hàng.
- Thời gian lai dắt thực tế được tính từ thời điểm tàu lai bắt đầu thực hiện việc hỗ trợ lai, kéo, đẩy tàu thuyền được lai cho đến khi kết thúc việc hỗ trợ lai, kéo, đẩy tàu thuyền được lai theo yêu cầu của thuyền trưởng tàu được lai và hoa tiêu hàng hải dẫn tàu.
- Khi có thời tiết bất thường như gió to, sóng lớn, bão... hoặc theo yêu cầu của Cảng vụ hàng hải, hoa tiêu, thuyền trưởng hoặc hãng tàu cần sử dụng thêm tàu lai hoặc cần tàu lai có công suất lớn hơn so với Nội quy các cảng biển thuộc địa phận tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì Công ty sẽ bố trí tàu lai và căn cứ theo số lượng, công suất tàu lai thực tế, khung giá theo quy định tại Thông tư số 39/2023/TT-BGTVT ngày 25/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải để tính giá dịch vụ lai dắt tàu thuyền.
- Trường hợp tàu lai đã tới vị trí đón tàu được lai đúng thời gian theo yêu cầu của chủ tàu được lai và được Cảng vụ hàng hải chấp thuận nhưng tàu được lai dắt chưa tới khiến tàu lai phải chờ đợi thì bên thuê lai dắt phải trả thêm tiền chờ đợi bằng 50% khung giá theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và theo số giờ chờ đợi thực tế.
- Trường hợp tàu lai đã tới vị trí đón tàu được lai đúng giờ mà bên thuê lai dắt đã yêu cầu và được Cảng vụ hàng hải chấp thuận nhưng tàu yêu cầu được lai dắt không sẵn sàng để điều động, tàu lai phải trở về vị trí xuất phát hoặc chuyển sang hoạt động khác thì bên thuê lai dắt phải trả bằng 50% khung giá theo quy định tại Thông tư số 39/2023/TT-BGTVT ngày 25/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và theo số giờ điều động thực tế.
- Đối với tàu lai chuyên dùng Azimuth hoặc tàu lai VSP (Voith Schneider Propeller) có thể áp dụng khung giá tối đa bằng 150% khung giá theo quy định tại Thông tư số 39/2023/TT-BGTVT ngày 25/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.
- Biểu giá này có hiệu lực từ ngày 15/02/2024./.

